

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 234/2023/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 12 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Ông **Lê Văn N** – sinh ngày: 20/10/ 1950. Nơi cư trú: 12303 P R # 161, D, T 75243 Hoa Kỳ. Nơi thường trú mới: 20 đường T, tổ 20, phường M, quận S, thành phố Đà Nẵng.

- Bị đơn: Bà **Trần Thị Kim N** - Sinh ngày: 18/10/ 1968 – Trú tại: Tổ 57 phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Lê Văn N và bà Trần Thị Kim N
(Do công nhận thuận tình ly hôn giữa ông Lê Văn N và bà Trần Thị Kim N nên Giấy chứng nhận kết hôn số 08/2017 do Ủy ban nhân quận S, Đà Nẵng cấp ngày 16/01/2017 không còn giá trị pháp lý).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Văn N và bà Trần Thị Kim N thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung: Ông Lê Văn N và bà Trần Thị Kim N xác định không có;

- Về quan hệ tài sản chung: Ông Lê Văn N và bà Trần Thị Kim N xác định không có

- Về nợ chung: Ông Lê Văn N và bà Trần Thị Kim N xác định không có.

- Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) ông N và bà N mỗi người chịu 75.000 đồng; ông N tự nguyện chịu 150.000 đồng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí ông N đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận S biên lai thu số 0002916 ngày 14/12/2023.

Hoàn trả cho ông Lê Văn N 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí hôn nhân gia đình đã nộp theo biên lai số 0002916 ngày 14/12/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận S.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận S;
- Chi cục THADS quận S;
- UBND quận S, ĐN;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hạnh

